

Số: /KH-SNV

Hà Tĩnh, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 151/QĐ-BNV ngày 25/02/2022 của Bộ Nội vụ về phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của Bộ Nội vụ; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai áp dụng công nghệ số, dữ liệu số vào điều kiện thực tiễn, góp phần đổi mới căn bản hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành của Sở Nội vụ; tạo lập kho dữ liệu số ngành Nội vụ, đáp ứng yêu cầu kết nối và chia sẻ tài nguyên thông tin và dữ liệu, trong đó đặt các tổ chức và người dân là trung tâm phục vụ; từng bước hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa theo yêu cầu quản lý nhà nước của ngành.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị và sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong chuyển đổi số; cơ quan có công chức chuyên trách công nghệ, thông tin đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước; Triển khai ứng dụng hệ thống hội nghị trực tuyến của Sở.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trên 50% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến; 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều loại phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị điện thoại thông minh.

- 95% hồ sơ công việc và văn bản đi được ban hành xử lý trên môi trường mạng (trừ Văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước)¹.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của UBND tỉnh.

- 100% báo cáo của Sở Nội vụ được thực hiện trên Hệ thống phần mềm báo cáo thống kê ngành Nội vụ theo từng lĩnh vực và gửi liên thông giữa hệ thống (TD office) của tỉnh Hà Tĩnh với hệ thống (Eoffice) của Bộ Nội vụ.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

2.2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

- Phát triển cơ sở dữ liệu kết nối liên thông 100% cơ sở dữ liệu của các sở ngành trên địa bàn tỉnh để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trên 70% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Chuyển đổi số lĩnh vực Nội vụ

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung của các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trên toàn tỉnh.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn tài liệu đưa ra số hóa đảm bảo theo đúng quy định về nghiệp vụ lưu trữ tài liệu điện tử; tránh chồng chéo, lãng phí. Hàng năm lập dự toán kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện số hóa tài liệu điện tử.

Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nộp lưu tài liệu điện tử vào Lưu trữ lịch sử theo quy định.

Chỉ đạo Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh: số hóa và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

¹ Mục tiêu tại Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 là 90%

1.2. Chuyển đổi số của cơ quan Sở Nội vụ.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu đối với quá trình chuyển đổi số; tạo môi trường, cơ chế, chính sách thuận lợi để chuyển đổi số.

- Phát triển nhân lực và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.
- Rà soát, nâng cấp bổ sung cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm 100% cán bộ, công chức có máy tính cá nhân đảm bảo cấu hình, phục vụ kết nối mạng LAN và khai thác Internet băng thông rộng có hiệu quả.
- Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ, các quy trình nghiệp vụ; chứng thực hồ sơ điện tử, phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP).
- Thực hiện số hóa và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.
- Triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ hoạt động nghiệp vụ bảo đảm liên thông đồng bộ, kết nối và chia sẻ dùng chung.
- Rà soát, bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc; triển khai đánh giá và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp của Sở Nội vụ.
- Cử công chức tham gia tập huấn, diễn tập nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn về an ninh mạng, ứng phó và xử lý các nguy cơ, sự cố về an toàn thông tin mạng.

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số trên bằng các hình thức khác nhau như: trên Trang Thông tin điện tử của Sở, trên phần mềm hồ sơ công việc, qua các cuộc họp định kỳ của cơ quan... nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.
- Xây dựng, rà soát, hoàn thiện chương trình, kế hoạch và các văn bản hướng dẫn, thực hiện chuyển đổi số Sở Nội vụ hàng năm và giai đoạn 2022-2025.
- Quyết định thành lập Tổ công tác chuyển đổi số Sở Nội vụ;
- Xây dựng lề lối, phương thức làm việc ứng dụng hiệu quả công nghệ, thông tin (CNTT) trong quản lý, điều hành công việc tại cơ quan, sử dụng dữ liệu số triệt để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tại cơ quan và phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.
- Cử công chức, viên chức tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, các khoá chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số

nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với các đối tượng làm công tác này.

2.2. Phát triển hạ tầng và nền tảng số

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (trang thiết bị CNTT có tính năng bảo mật, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, phần mềm chống mã độc, đường truyền Internet tốc độ cao băng thông lớn để triển khai kết nối và xử lý dữ liệu trong cơ quan...).

- Tăng tỷ lệ số dịch vụ công trực tuyến có tích hợp, hỗ trợ thanh toán trực tuyến.

2.3. Xây dựng thông tin và cơ sở dữ liệu

- Tổ chức triển khai số hoá cơ sở dữ liệu ngành Nội vụ theo từng lĩnh vực, từng giai đoạn đảm bảo thiết thực, hiệu quả, theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ điện tử.

- Chuẩn hoá hồ sơ lưu trữ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, và Dịch vụ công trực tuyến, các hệ thống thông tin phục vụ phát triển Chính quyền điện tử.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Đánh giá và xây dựng phương án bảo vệ các hệ thống thông tin theo cấp độ trên các hệ thống thông tin của Sở Nội vụ.

- Cử công chức chuyên trách CNTT tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về công tác đảm bảo an toàn thông tin và vận hành thông suốt hệ thống thông tin.

- Tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho Sở Nội vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc triển khai việc chuyển đổi số tại Kế hoạch này. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Giám đốc Sở về tình hình, kết quả triển khai Kế hoạch.

- Xây dựng dự toán hàng năm để mua sắm, sửa chữa, bổ sung, nâng cấp hệ thống trang thiết bị, phương tiện đảm bảo phục vụ công tác chuyển đổi số; xây dựng hệ thống phòng họp trực tuyến của Sở phục vụ các hội nghị trực tuyến do Sở chủ trì hoặc phối hợp tham gia.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số tại “mục 1.2. Chuyển đổi số nội bộ Sở” theo lộ trình hàng năm phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tiễn của Sở đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường biên tập, đăng tải các tin, bài về nội dung chuyển đổi số tại chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

2. Phòng Công chức - Viên chức

- Tham mưu thực hiện số hoá và chứng thực hiện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến².

- Tham mưu triển khai thực hiện thẻ Công chức điện tử theo “Đề án xây dựng và triển khai thực hiện thẻ Công chức điện tử” của Bộ Nội vụ và xây dựng chính sách đặc thù nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thời gian thực hiện trong năm 2022³.

- Tham mưu tăng cường đào tạo kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh và hướng dẫn Văn phòng Sở trong việc số hoá, lưu trữ điện tử đối hồ sơ công chức, viên chức Sở Nội vụ đảm bảo quy định.

3. Phòng Cải cách hành chính - Văn thư, lưu trữ

- Tham mưu số hóa thông tin dữ liệu về cải cách hành chính của tỉnh: Báo cáo cải cách hành chính quý, 6 tháng, năm; Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) hàng năm.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương lựa chọn tài liệu đưa ra số hóa đảm bảo theo đúng quy định về lưu trữ tài liệu điện tử.

- Phối hợp với Văn phòng sở hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, trung tâm thực hiện lập hồ sơ công việc đảm bảo mục tiêu đến 31/12/2022 có 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

4. Phòng Xây dựng chính quyền - Tổ chức biên chế

Tham mưu số hóa dữ liệu hồ sơ thanh niên xung phong theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ.

5. Ban Thi đua - Khen thưởng

- Vận hành, quản trị, nâng cấp “Hệ thống quản lý dữ liệu trong công tác thi đua khen thưởng tỉnh Hà Tĩnh”; tiến tới liên thông với “Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành thi đua, khen thưởng trên toàn quốc”⁴.

- Điện tử hoá CSDL khen thưởng lưu trữ tại Sở để có thể khai thác trực tuyến nhằm phục vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực thi đua, khen thưởng⁵.

6. Thanh tra Sở

- Tham mưu công tác thanh tra, kiểm tra qua môi trường số theo quy định của pháp luật.

² Nội dung được giao tại Phụ lục 3, Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

³ Nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 21/7/2021 về xây dựng cơ chế, chính sách tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025.

⁴ Danh mục nhiệm vụ ban hành kèm theo Quyết định 151/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ.

⁵ Danh mục nhiệm vụ ban hành kèm theo Quyết định 151/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ.

7. Ban Tôn giáo

- Tham mưu Ban Tôn giáo Chính phủ nâng cấp Hệ thống phần mềm CSDL chức sắc tôn giáo, cơ sở thờ tự tôn giáo. Xây dựng các cơ chế, quy chế vận hành CSDL, xây dựng quy định về chia sẻ thông tin, dữ liệu lĩnh vực QLNN về tôn giáo.

- Phối hợp tham gia xây dựng bản đồ tôn giáo và bản đồ cơ sở thờ tự tôn giáo theo Dự án của Bộ Nội vụ⁶.

8. Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh

- Thực hiện Kế hoạch số hóa tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 ban hành theo Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nộp lưu tài liệu điện tử vào Lưu trữ lịch sử theo quy định.

- Số hoá và chứng thực điện tử, đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Nội vụ. Yêu cầu các phòng, ban, trung tâm theo nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc hoặc chưa phù hợp, đề nghị các phòng, ban, trung tâm và cán bộ, công chức, viên chức phản ánh kịp thời với lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
- Các phòng, ban, đơn vị (để th/h);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Trường Sinh

⁶ Theo Quyết định 151/QĐ-BNV ngày 25/02/2021 của Bộ Nội vụ.